

Số: 03/2021/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 26; 35; 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 357; 463; 468 Bộ luật Dân sự; Điều 8; 91; 95 Luật các tổ chức tín dụng; Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao; Điều 26; 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 145/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N, trụ sở: Số 02, Láng Hạ, quận B, thành phố Hà Nội. Do ông Trần Văn C – Phó giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh huyện Lạng Giang, Bắc Giang đại diện theo ủy quyền.

Trụ sở: Số 36, đường T, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Bị đơn:** Chị Trần Thị V, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn V, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Trần Thị V, anh Nguyễn Ngọc T có trách nhiệm thanh toán trả Ngân hàng N số tiền gốc và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 07/01/2021 cụ thể là 1.117.000.000đ tiền gốc và 104.576.000đ tiền lãi; tổng cộng cả gốc và lãi là 1.221.576.000đ (Một tỷ, hai trăm hai mươi một triệu, năm trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) và tiền lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 08/01/2021, theo Hợp đồng tín dụng số: 2507-LAV201602513 ngày 03/8/2016; Hợp đồng

tín dụng số 2507-LAV201803060 ngày 28/8/2018; Hợp đồng tín dụng số 2507-LAV201903532 ngày 05/11/2019, đến khi thanh toán hết nợ của các hợp đồng. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay, thì lãi suất mà người phải thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp chị Trần Thị V, anh Nguyễn Ngọc T không trả được hoặc trả không hết số tiền nợ theo các hợp đồng trên, thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 4800 ngày 28/8/2018 và Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số 609 ngày 12/9/2018 để thu hồi nợ.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chị Trần Thị V, anh Nguyễn Ngọc T, phải trả lại Ngân hàng N 3.000.000đ tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

- Về án phí: Chị Trần Thị V, anh Nguyễn Ngọc T chịu 24.323.500đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng N không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng N 23.857.000đ tiền tạm ứng án phí Ngân hàng N đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002679 ngày 19/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục T.H.A Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi